

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 472/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 20 tháng 03 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Thành lập Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Quảng Trị.

CHI CỤC LÂM NGHIỆP TỈNH QUẢNG TRỊ	
CÔNG VĂN	Số: 161
ĐẾN	Ngày 21 tháng 3 năm 2012

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 05/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng;

Xét đề nghị của Chánh văn phòng UBND tỉnh và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh

Thành lập Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Quảng Trị (sau đây gọi tắt là Quỹ) để thực hiện chức năng huy động, tiếp nhận và quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính cho hoạt động bảo vệ và phát triển rừng theo quy định tại Nghị định số 05/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ.

Điều 2. Địa vị pháp lý của Quỹ

1. Quỹ là một tổ chức tài chính Nhà nước, chịu sự quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại kho bạc Nhà nước và các ngân hàng theo quy định của pháp luật.

3. Tên gọi của Quỹ: Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Quảng Trị.

4. Tên giao dịch quốc tế: Quảng Trị Forest Protection and Development Fund. Viết tắt là (viết tắt là Quang Tri FPDF).

5. Trụ sở của Quỹ đặt tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, số 256 Lê Duẩn, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Quỹ

1. Nhiệm vụ :

a) Vận động, tiếp nhận và quản lý nguồn tài chính hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước, các khoản đóng góp bắt buộc, nguồn viện trợ, tài trợ, đóng góp tự nguyện, ủy thác của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước;

b) Tổ chức thẩm định, xét chọn chương trình, dự án hoặc các hoạt động phi dự án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc quyết định theo thẩm quyền;

c) Hỗ trợ tài chính cho các chương trình, dự án, Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng cấp huyện hoặc các hoạt động phi dự án;

d) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các đối tượng trong việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí do Quỹ hỗ trợ;

đ) Thực hiện các quy định của pháp luật về thống kê, kế toán, kiểm toán và chế độ báo cáo với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

e) Bảo toàn, phát triển nguồn vốn của Quỹ và bù đắp chi phí quản lý;

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao hoặc quy định.

2. Quyền hạn:

a) Phân bổ kinh phí cho từng chương trình, dự án hoặc các hoạt động phi dự án theo kế hoạch hàng năm được phê duyệt;

b) Kiểm tra, giám sát, đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện chương trình, dự án hoặc các hoạt động phi dự án được Quỹ hỗ trợ;

c) Đình chỉ, thu hồi kinh phí đã hỗ trợ khi phát hiện tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn vi phạm cam kết về sử dụng kinh phí hoặc vi phạm các quy định khác của pháp luật liên quan;

d) Kiến nghị với cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền ban hành, bổ sung, sửa đổi các quy định về đối tượng, hoạt động được hỗ trợ từ Quỹ.

Điều 4. Tổ chức Quỹ

1. Hội đồng quản lý Quỹ gồm có 07 thành viên sau:

a) Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng được cử trong số các ủy viên Hội đồng;

c) Các ủy viên Hội đồng:

- Chi cục trưởng Chi cục Lâm nghiệp

- Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm

- Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính Sở Nông nghiệp và PTNT.

- Trưởng phòng Khoa học, kỹ thuật Sở Nông nghiệp và PTNT.

- 01 Đại diện Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- 01 Đại diện Sở Tài chính.

Hội đồng quản lý Quỹ hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm; chế độ làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn của các ủy viên Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng phân công theo Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh do UBND tỉnh phê duyệt.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên Hội đồng quản lý Quỹ do UBND tỉnh quyết định.

Hội đồng quản lý Quỹ chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của mình trước UBND tỉnh và pháp luật.

2. Ban Kiểm soát Quỹ:

Ban kiểm soát có 03 thành viên, giúp Hội đồng quản lý Quỹ giám sát hoạt động của bộ máy điều hành Quỹ. Ban Kiểm soát Quỹ hoạt động theo chế độ kiểm nhiệm.

a) Trưởng Ban Kiểm soát Quỹ do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị Hội đồng Quản lý Quỹ.

b) Các thành viên khác của Ban kiểm soát Quỹ do Chủ tịch Hội đồng Quản lý Quỹ bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng ban Kiểm soát Quỹ.

c) Nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của Ban Kiểm soát Quỹ theo quy định tại Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh do UBND tỉnh phê duyệt.

d) Ban Kiểm soát Quỹ chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của mình trước Hội đồng quản lý Quỹ và pháp luật.

3. Ban điều hành Quỹ, đặt tại Chi cục Lâm nghiệp:

a) Cơ cấu tổ chức gồm: Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các thành viên giúp việc hoạt động theo chế độ kiểm nhiệm.

- Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Quỹ do UBND tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ

- Các thành viên khác của ban điều hành Quỹ do Giám đốc Quỹ bổ nhiệm, miễn nhiệm sau khi có sự thoả thuận của Hội đồng Quản lý Quỹ.

b) Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể của bộ máy điều hành Quỹ do UBND tỉnh quyết định theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ .

c) Nhiệm vụ quyền hạn của Ban điều hành Quỹ theo quy định tại Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh do UBND tỉnh phê duyệt.

d) Ban điều hành Quỹ chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của mình trước UBND tỉnh, Hội đồng quản lý Quỹ và pháp luật.

Điều 5. Nguồn tài chính hình thành Quỹ.

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ ban đầu cho Quỹ khi thành lập là 5 tỷ đồng.

- Nguồn đóng góp của các tổ chức kinh tế được Nhà nước giao rừng sản xuất không thu tiền sử dụng rừng; giao rừng sản xuất có thu tiền sử dụng rừng hoặc nhận chuyển nhượng rừng nhưng tiền sử dụng rừng, tiền chuyển nhượng rừng đã trả có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước.

- Hộ gia đình, cá nhân được giao rừng sản xuất không thu tiền sử dụng rừng.

- Tiền thu từ các đơn vị sử dụng dịch vụ môi trường rừng theo quy định tại Nghị định 99/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng.

- Đóng góp của cơ sở kinh doanh cảnh quan, nghỉ dưỡng, dịch vụ sinh thái - môi trường rừng.

- Đóng góp từ các dự án đầu tư phải khai thác rừng để giải phóng mặt bằng và có yêu cầu phải trồng lại rừng nhưng không có điều kiện.

- Nguồn tài trợ, đóng góp tự nguyện của các tổ chức quốc tế; tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước;

- Vốn nhận ủy thác từ các tổ chức quốc tế, tổ chức và cá nhân trong nước và ngoài nước; từ các Quỹ và các nguồn tài chính khác;

- Nguồn hỗ trợ từ Quỹ Trung ương.

Điều 6. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm chỉ đạo Ban Điều hành Quỹ; chủ trì, phối hợp với các Sở ban ngành liên quan của tỉnh xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Quỹ.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Chi cục trưởng Chi cục Lâm nghiệp tỉnh, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị, thành phố, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND các huyện, TP, thị xã;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Cường